|  |  |
| --- | --- |
| HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM  **BTV HỘI CCB TỈNH CAO BẰNG**  Số: 365 /HD-CCB | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Cao Bằng, ngày 18 tháng 02 năm 2020* |

**HƯỚNG DẪN**

**Kiện toàn tổ chức bộ máy Hội Cựu chiến các cấp sau thực hiện sắp xếp**

**các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và xóm, tổ dân phố**

Căn cứ Nghị quyết số 864/NQ-UBTVQH 14, ngày 10/1/2020; Nghị quyết số 897/NQ-UBTVQH 14, ngày 11/2/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện Nghị quyết số 27/2018/NQ-HĐND ngày 12/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện Kế hoạch số 2253/KH-UBND ngày 28/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về Thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng trong giai đoạn 2019 - 2021.

Thực hiện Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 09/9/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc tán thành chủ trương sắp xếp, sáp nhập, đổi tên đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng .

Căn cứ Hướng dẫn số 18-HD/TU, ngày 18/9/2019 của Tỉnh ủy Cao Bằng về công tác tổ chức, bộ máy, cán bộ các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc diện sắp xếp.

Căn cứ Điều lệ Hội Cựu chiến binh Việt Nam khóa VI và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ của Hội CCB Việt Nam. Hướng dẫn số 71/HD-CCB, ngày 12/2/2020 của Hội Cựu chiến binh Việt Nam. Hội Cựu chiến binh tỉnh sao y gửi kèm.

Để thực hiện việc sắp xếp tổ chức, bộ máy Hội Cựu chiến binh (CCB) các cấp đạt hiệu quả, Ban Thường vụ Hội Cựu chiến binh tỉnh hướng dẫn Ban Thường vụ Hội Cựu chiến binh các huyện, thành phố chỉ đạo, triển khai thực hiện với những nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**-** Tiếp tục tuyên truyền, vận động hội viên CCB và nhân dân đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ theo Nghị quyết số 27/2018/NQ-HĐND, ngày 12/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch số 2253/KH-UBND ngày 28/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng trong giai đoạn 2019 – 2021;

- Nhân sự tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và các chức danh chủ chốt Hội CCB các cấp phải đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định và dân chủ, khách quan trong công tác giới thiệu nhân sự.

- Việc sắp xếp tổ chức, bộ máy Hội CCB các cấp phải đảm bảo thực hiện đúng theo chỉ đạo của cấp ủy và Điều lệ Hội CCB Việt Nam khóa VI quy định.

**II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

**1. Kiện toàn Chi hội trưởng các xóm/tổ dân phố**

- Số Chi hội trưởng trước khi sát nhập: 1970 (Không tính 2 đơn vị trực thuộc khối 487).

- ***Kiện toàn nhân sự Chi hội trưởng:*** BTV, BCHHội CCB xã tổ chức buổi làm việc với cấp ủy thống nhất **để chỉ định** nhân sự kiêm nhiệm chức danh Chi hội trưởng CCB, tiêu chuẩn nhân sự, trình độ, năng lực công tác, ưu tiên cho các đồng chí có trình độ, năng lực, ý thức trách nhiệm cao, quân hàm quân đội cao hơn. Cán bộ Hội Cựu chiến binh các cấp từ Chi hội trưởng trở lên, yêu cầu phải là Hội viên Cựu chiến binh và Hướng dẫn số 908/HD-UBND ngày 28/3/2019 của Ủy ban nhân tỉnh Cao Bằng. (có biên bản ghi nhớ cuộc làm việc); Sau khi cấp ủy đã chỉ định nhân sự kiêm nhiệm chức danh Chi hội trưởng CCB, BTV, BCHHội CCB xã thông báo nhân sự được chỉ định với BCH đương nhiệm và giao nhiệm vụ cho Chi hội trưởng mới thực hiện các nhiệm vụ của Hội đến hết nhiệm kỳ.

**2*.* Kiện toàn BCH, BTV chức danh chủ chốt Hội CCB cấp xã, phường, thị trấn**

***2.1. Thực trạng:***

***-*** Số xã trước khi sát nhập: 199;

- Số xã sau sát nhập: 161;

- Số xã kiện toàn chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch: 38.

***2.2. Kiện toàn Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội CCB cấp xã phường, thị trấn mới thành lập***

- Giới thiệu nhân sự tham gia BCH, BTV đảm bảo tiêu chuẩn chung quy định tại Hướng dẫn số 908/HD-UBND ngày 28/3/2019 của Ủy ban nhân tỉnh Cao Bằng; Nghị quyết số 05/NQ-CCB, ngày 09/1/2020 của Hội Cựu chiến binh Việt Nam; Hướng dẫn số 71/HD-CCB, ngày 12/2/2020 của Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

- Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành của xã mới thành lập căn cứ số lượng xóm/tổ dân phố sau sắp xếp để đảm bảo mỗi xóm/tổ dân phố đều có người phụ trách hoạt động Hội CCB nằm trong BCH Hội CCB xã.

- Sau khi có danh sách nhân sự BCH, BTV cấp cơ sở trình, Ban Thường vụ Hội CCB cấp huyện ra Quyết định chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ của Hội CCB cơ sở mới thành lập.

***2.3***. ***Kiện toàn chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội CCB cấp xã, phường, thị trấn***

- Về nhân sự thực hiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy cấp trên và cấp ủy cùng cấp để chỉ định. Quy trình chỉ định Ủy viên BCH, BTV và chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội CCB xã thực hiện theo Điều 12, Chương IV, Điều lệ Hội CCB Việt Nam khóa VI, cụ thể như sau:

*Bước 1:* Ban Thường vụ Hội CCB các huyện bố trí làm việc với Thường trực Đảng ủy, Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ Hội CCB cơ sở mới thành lập để lựa chọn, bố trí nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội CCB cấp cơ sở phù hợp với tiêu chí, tiêu chuẩn, quy định của Đảng và của Hội cấp trên (có biên bản ghi nhớ cuộc làm việc).

*Bước 2:* Ban Thường vụ, BCH Hội CCB cấp cơ sở đề nghị Đảng ủy cơ sở mới thành lập có công văn hiệp y (hoặc thông báo kết quả làm việc) kèm danh sách trích ngang về nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội CCB cấp cơ sở đã được thống nhất gửi Ban Thường vụ Hội CCB cấp huyện.

*Bước 3:* Sau khi nhận được văn bản hiệp y (hoặc thông báo) của Đảng ủy cơ sở, Ban Thường vụ Hội CCB cấp huyện có công văn trả lời Đảng ủy cơ sở và ban hành Quyết định chỉ định chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội CCB cấp cơ sở mới thành lập.

*(Lưu ý: Trước khi ra Quyết định chỉ định BCH, BTV và chức danh mới, Hội CCB cấp trên trực tiếp có thông báo nội dung, lý do việc thôi tham gia BCH, BTV và các chức danh cho Ban Chấp hành đương nhiệm).*

***2.4. Thời gian thực hiện kiện toàn xong trước ngày 30/3/2020***

**3. Kiện toàn BCH, BTV, chức danh chủ chốt 3 huyện mới thành lập huyện Hà Quảng, Trùng Khánh, Quảng Hòa**

***3.1. Ban Chấp hành, Ban Thường vụ***

Nhân sự tham gia BCH, BTV phải đảm bảo tiêu chuẩn quy định theo Nghị quyết số 05/NQ-CCB, ngày 09/1/2020 của Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

Ở các xã, phường, thị trấn có từ 55% trở lên hội viên là Cựu chiến binh (sỹ quan quân nhân chuyên nghiệp) thì chọn đối tượng… nghỉ hưu làm chủ tịch Hội cơ sở.

- Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành của huyện mới thành lập căn cứ số lượng các xã, phường, thị trấn sau sắp xếp để đảm bảo mỗi xã, phường, thị trấn đều có nhân sự tham gia BCH Hội CCB huyện;

***3.2. Quy trình chỉ định chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội CCB thực hiện* theo Điều 12, Điều lệ Hội CCB Việt Nam khóa VI, cụ thể như sau:**

*Bước 1:* Ban Thường vụ Hội CCB tỉnh bố trí làm việc với Thường trực Huyện ủy, Ban Chấp hành (hoặc Ban Thường vụ) Hội CCB huyện đương nhiệm để lựa chọn, bố trí nhân sự Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội CCB huyện mới phù hợp với tiêu chí, tiêu chuẩn, quy định của Đảng và của Hội.

*Bước 2:* Sau khi thống nhất được nhân sự Ban Thường vụ Hội CCB huyện xây dựng Đề án nhân sự BCH, BTV và các chức danh chủ chốt huyện mới trình Huyện ủy phê duyệt và báo cáo Hội CCB tỉnh.

*Bước 3:* Căn cứ Đề án nhân sự đã được cấp ủy phê duyệt, Ban Thường vụ Hội CCB tỉnh ban hành Quyết định chỉ định chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội CCB cấp cơ sở mới thành lập.

***3.3. Nhiệm vụ cụ thể***

**-** *Đối với huyện mới Hà Quảng*: Giao cho Ban Thường vụ Hội CCB huyện Hà Quảng chủ trì thống nhất với Ban Thường vụ Hội CCB huyện Thông Nông xây dựng Đề án nhân sự BCH, BTV và các chức danh chủ chốt huyện mới trình Huyện ủy và Hội cấp trên.

**-** *Đối với huyện mới Trùng Khánh:* Giao cho Ban Thường vụ Hội CCB huyện Trùng Khánh chủ trì thống nhất với Ban Thường vụ Hội CCB huyện Trà Lĩnh xây dựng Đề án nhân sự BCH, BTV và các chức danh chủ chốt huyện mới trình Huyện ủy và Hội cấp trên.

**-** *Đối với huyện mới Quảng Hòa*: Giao cho Ban Thường vụ Hội CCB huyện Quảng Uyên chủ trì thống nhất với Ban Thường vụ Hội CCB huyện Phục Hòa xây dựng Đề án nhân sự BCH, BTV và các chức danh chủ chốt huyện mới trình Huyện ủy và Hội cấp trên.

**-** Đề án nhân sự BCH, BTV và chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch các huyện mới trình Ban Thường vụ Huyện ủy *trước ngày 05/4/2020*. Báo cáo Hội CCB tỉnh *trước ngày 15/4/2020*.

**-** Sau khi Đề án nhân sự được phê duyệt, BTV Hội CCB huyện mới gửi Hồ sơ trình BTV Hội CCB tỉnh ra quyết định chỉ định BCH, BTV, ban Kiểm tra, trưởng ban Kiểm tra và các chức danh chủ chốt Hội CCB huyện mới.

**-** Thời gian hoàn thánh: **Trước ngày 30/4/2020***.*

**4. Thực hiện bàn giao số liệu tổ chức Hội các cấp (***Theo mẫu đính kèm***).**

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1*.*** Ban Thường vụ Hội CCB các huyện chỉ đạo Hội CCB cấp cơ sở được sáp nhập khẩn trương hoàn thiện tất cả các loại hồ sơ về công tác tổ chức cán bộ và công tác Hội và phong trào “Cựu chiến binh gương mẫu” để thực hiện bàn giao theo quy định.

**2*.*** Hội CCB cơ sở bám sát sự chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền cùng cấp, thực hiện việc sáp nhập và đổi tên Hội CCB cấp cơ sở theo quy định; chỉ đạo các cơ sở Hội được thành lập sau khi sáp nhập khẩn trương ổn định tổ chức bộ máy, tình hình hội viên, xây dựng và thực hiện chương trình công tác năm 2020 phù hợp với điều kiện tại địa phương.

**3*.*** Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và điều kiện thực tế của địa phương và nghị định 113/2018/NĐ-CP, ngày 31/8/2018 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014, của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế; Nghị định 150/2006/NĐ-CP, ngày12/12/2006 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh, các cấp Hội chủ động tham mưu đề nghị cấp ủy quan tâm nghiên cứu để có chính sách, chế độ hỗ trợ, tạo điều kiện đảm bảo tối đa quyền lợi cho cán bộ CCB, khi thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, đồng thời tham mưu điều chuyển cán bộ Hội dôi dư do thay đổi tổ chức bộ máy và sáp nhập địa giới hành chính được điều chuyển sang các đơn vị khác theo tinh thần tại Hướng dẫn số 18-HD/TU, ngày 18/9/2019 của Tỉnh ủy Cao Bằng về công tác tổ chức, bộ máy, cán bộ các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc diện sắp xếp.

**4**. Một số lưu ý:

- Chấp hành quyết định sáp nhập huyện, xã, xóm bước đầu tổ chức sáp nhập theo hình thức cơ học trước, tiếp tục thực hiện các bước kiện toàn theo quyết định sáp nhập.

- Việc ra Quyết định giải thể tổ chức bộ máy cũ, các cấp Hội thực hiện theo quy trình của cấp ủy cùng cấp.

- Đối với tên khóa của tổ chức Hội cơ sở mới thành lập nên theo khóa của tổ chức Đảng của đơn vị hành chính mới thành lập. Nhiệm kỳ của tổ chức Hội là 2017-2022 như hiện hành.

- Việc ban hành Quyết định chỉ định nhân sự Hội CCB cấp cơ sở mới thành lập thống nhất sẽ ban hành Quyết định chỉ định đến khi tổ chức Đại hội đại biểu CCB cấp cơ sở vào năm 2022.

Trên đây là hướng dẫn việc sắp xếp tổ chức, bộ máy Hội CCB các cấp khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy và sáp nhập địa giới hành chính trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Đề nghị Hội CCB các huyện chỉ đạo Hội CCB các cơ sở tổ chức thực hiện đảm bảo theo chỉ đạo của Cấp ủy cùng cấp và Hội cấp trên; các đơn vị sau sáp nhập báo cáo kết quả thực hiện và số liệu tổ chức Hội theo 4 biểu tổ chức - chính sách báo cáo *“biểu gửi kèm công văn này”* gửi Hội CCB tỉnh Cao Bằng chậm nhất 15 ngày sau sáp nhập./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**  - Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);  - Ban Tổ chức TW Hội (Báo cáo);  - Ban Tổ chức Tỉnh ủy (Báo cáo);  - Ban Dân vận Tỉnh ủy (Báo cáo);  - Ban Tổ chức huyện ủy; thành ủy (Chỉ đạo)  - TT Hội CCB tỉnh;  - Hội CCB các huyện, thành phố;  - Các Ban chuyên môn;  - Lưu BCTXDH, VT. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ**  **CHỦ TỊCH**  *Đã ký*  **Nguyễn Thắng** |

**Đơn vị.........................................................**

**NỘI DUNG BÀN GIAO NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO “CCB GƯƠNG MẪU” XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN.......**

**A. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, THÀNH PHẦN**

**1. Thời gian:**

.....

**2. Địa điểm:**

..........

**3. Thành phần: (cấp ủy, Hội CCB....)**

......

**B. NỘI DUNG BÀN GIAO**

**I. Tổ chức Hội**

***1. Cán bộ Hội***

- Tổng số Ủy viên BTV: ....(danh sách trích ngang kèm theo)

- Tổng số Ủy viên BCH: .....(danh sách trích ngang kèm theo)

- Chủ tịch Hội:....... (danh sách trích ngang kèm theo)

- Phó Chủ tịch Hội:.... (danh sách trích ngang kèm theo)

- Chi hội trưởng, Chi hội phó:...... (danh sách trích ngang kèm theo)

***2. Chi Hội***

- Tổng số chi hội: /tổng số xóm, tổ dân phố(danh sách kèm theo, lưu ý các chi hội khuyết chi hội trưởng, phó...)

***3. Hội viên***

- Tổng số hội viên:...................trong đó:

- Hội viên tham gia chống Pháp:......................;

- Hội viên tham gia chống Mỹ:......................;

- Hội viên tham gia Bảo vệ tổ quốc:......................;

- Hội viên là Cựu quân nhân:......................;

- Hội viên là đảng viên:......................;

***4. Khen thưởng***

- Hội cơ sở (thống kê các hình thức khen thưởng Bằng khen, giấy khen của các cấp, ngành có Quyết định kèm theo...)

- Chi hội (thống kê các hình thức khen thưởng Bằng khen, giấy khen của các cấp, ngành có Quyết định kèm theo...)

- Cán bộ Hội cơ sở, chi Hội (thống kê các hình thức khen thưởng Bằng khen, giấy khen, kỷ niệm chương của và các cấp, ngành có Quyết định kèm theo...)

- Hội viên (thống kê các hình thức khen thưởng Bằng khen, giấy khen, kỷ niệm chương của các cấp, ngành có Quyết định kèm theo...)

**II. Tài chính Hội**

***1. Hội phí***

- Tổng số hội viên đã nộp hội phí theo quy định:.../...số HV thuộc diện đóng hội phí…Số HV thuộc diện miễn giảm hội phí.

- Tổng số hội phí thu được:................

- Đã trích nộp lên Hội cấp trên:..................

- Tiền mặt hiện còn:..................

***2. Quỹ Hội***

- Số tiền quỹ của BCH Hội CCB xã :.................;

- Số tiền quỹ của chi Hội: ...............................;

- Quỹ khác (nếu có):........................................;

**III. Tài sản của Hội**

1. Con dấu, giấy chứng nhận con dấu

2. Trang thiết bị làm việc (Tủ, bàn, ghế, máy vi tính, máy in...)

**IV. Các phong trào Hội đang triển khai thực hiện**

- Kết quả (cơ bản) các phong trào thi đua, cuộc vận động do các cấp Hội triển khai đồng nhất theo hệ thống (...................);

- Kết quả các phong trào thi đua, cuộc vận động do tổ chức Hội cấp huyện, cấp xã ở địa phương chỉ đạo thực hiện (........................);

**V. Các loại mô hình, câu lạc bộ...**

- Thống kê cáctênmô hình,câu lạc bộ, số thành viên, năm thành lập, địa bàn hoạt động (theo thực tiễn)

**VI. Công tác tín chấp vay vốn**

***1. Vốn Ngân hàng chính sách xã hội***

- Số liệu hộ vay đối với từng món vay

- Số Tổ vay vốn/số hộ vay:

- Số dư nợ trong kỳ báo cáo:

- Số tiền nợ quá hạn: ...(nếu có, kèm theo danh sách hộ)

- Số tiền tiết kiệm tổ viên gửi: ....

***2. Vốn Ngân hàng Nông nghiệp (nếu có)***

- Tổng số dư nợ : ....,

- Số Tổ vay vốn/số hộ vay:

- Số tiền nợ quá hạn: ...(nếu có, kèm theo danh sách hộ)

- Số tiền tiết kiệm tổ viên gửi: ....

**VII. Sổ sách của Hội**

- Tên kèm theo từng loại sổ (thống kê theo thực tế)

**VIII. Các văn bản của Hội**

- Quy chế hoạt động của BCH

- Chương trình công tác, kế hoạch hoạt động toàn khóa

- Chương trình công tác hàng năm

- Các văn bản, hướng dẫn thực hiện công tác Hội và phong trào CCB các thời kỳ

*......, ngày .....tháng.... năm 2020*

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI BÀN GIAO**  (Ký tên) | **NGƯỜI NHẬN BÀN GIAO**  (Ký tên) |